

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 26-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tiến Mẫn

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Tảo
Ông Vũ Xuân Trúc

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hồng Nhung - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Diệu Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2018/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên Đỗ Văn C - Sinh năm 1988; **nơi cư trú:** Số nhà 84, đường T, phố T1, phường Đ, thành phố B, tỉnh B1; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị T2; có vợ là Phạm Thị Thu H1 và hai con; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2017, đến ngày 27/12/2017 chuyển tạm giam cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- *Người làm chứng:* - Chị Phạm Thị D, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- Anh Nguyễn Thanh P, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- Anh Đỗ Văn C1, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 20/12/2017 Phạm Thị D sinh năm 1988 trú tại thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định đi vào khu vực thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. D đi vào nhà nghỉ Xuân Trường ở thôn Dinh Tân, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên thì gặp Đỗ Văn C (D có quen biết C). Phạm Thị D hỏi C có ma túy không bán cho 300.000đ, C đồng ý. D đưa cho C 300.000đ, C cầm tiền rồi lấy trong túi quần C đang mặc ra 01 gói ma túy đưa cho D thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định bắt quả tang. Thu giữ của D 01 gói nylon nhỏ màu trắng, bên trong đựng chất rắn tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu N, D khai đó là gói ma túy D vừa mua của C. Thu giữ của Đỗ Văn C 500.000đ, C khai trong đó có 300.000đ vừa bán ma túy cho D. Thu giữ của C 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đã cũ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Văn C tại phòng 201 nhà nghỉ Xuân Trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định thu giữ 02 hộp sắt trong túi áo khoác màu trắng treo ở móc áo trong phòng gồm:

- 01 hộp sắt có chữ KONAMI kích thước (10x5x4)cm bên trong có 09 túi nylon nhỏ màu trắng bên trong đều có chất bột lẫn tinh thể rắn màu trắng đục, niêm phong ký hiệu K; 01 túi nylon màu trắng bên trong có 04 viên nén hình tròn màu hồng, niêm phong ký hiệu K1; 01 túi nylon màu trắng bên trong có 06 viên nén hình tròn màu xanh, niêm phong ký hiệu K2.

- 01 hộp sắt màu nâu có dòng chữ MiNi kích thước (8x10x1) cm bên trong có 03 túi nylon nhỏ màu trắng, trong các túi đều có đựng chất rắn tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu K3.

Thu giữ 01 cân điện tử màu đen đã cũ trên bề mặt có chữ Pocketscale ở gầm giường ngủ của C.

Theo kết luận giám định số 1050/GĐKTHS ngày 22/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu N gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Methamphetamine. Trọng lượng (khối lượng) mẫu N: 0,207 gam. Mẫu bột lẫn tinh thể rắn màu trắng đục trong 02 gói nylon màu trắng được niêm phong ký hiệu K gửi giám định đều là ma túy. Gồm các loại ma túy: Ketamine và Heroine. Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K (02 gói): 12,262 gam. Mẫu bột dạng tinh thể màu trắng trong 07 gói nylon màu trắng được niêm phong ký hiệu K và mẫu rắn dạng

trắng được niêm phong ký hiệu K3 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K (07 gói): 20,440 gam; tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K3: 5,982 gam. Mẫu viên nén hình tròn màu hồng được niêm phong ký hiệu K1 và mẫu viên nén hình tròn màu xanh ký hiệu K2 gửi giám định đều là ma túy. Gồm các loại ma túy: MDMA và Methamphetamine. Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K1: 1,414 gam; Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K2: 1,803 gam.

Ngày 12/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên quyết định trưng cầu giám định bổ sung đối với: Mẫu bột lẫn tinh thể rắn màu trắng đục trong 02 gói nylon màu trắng được niêm phong ký hiệu K gồm các loại ma túy: Ketamine và Heroine. Tổng trọng lượng (tổng khối lượng) mẫu K (02 gói): 12,262 gam tại Viện Khoa học Hình sự Tổng cục Cảnh sát Bộ Công an để phân định rõ khối lượng của từng loại ma túy. Theo kết luận giám định số 285/C54(TT2) ngày 19/01/2018 của Viện Khoa học Hình sự Tổng cục Cảnh sát xác định: Khối lượng Heroine trong mẫu có khối lượng 12,220 gam ký hiệu K (02 gói) gửi giám định là 1,222 gam; khối lượng Ketamine trong mẫu có khối lượng 12,220 gam ký hiệu K (02 gói) gửi giám định là 0,244 gam.

Về nguồn gốc số ma túy Đỗ Văn C khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực Phố Vịt, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với Phạm Thị D là đối tượng nghiện ma túy, mua ma túy của C với mục đích sử dụng cho bản thân. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã xử lý hành chính đối với Phạm Thị D theo quy định.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS.HS, ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Đỗ Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đỗ Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt Đỗ Văn C từ 07 đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2017.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm tự do, đang phải nuôi hai con nhỏ nên không đề nghị áp dụng.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy được hoàn lại sau giám định, 01 hộp sắt có chữ KONAMI kích thước (10x5x4)cm, 01 hộp sắt màu nâu có dòng chữ MiNi kích thước (8x10x1) cm và 01 cân điện tử màu đen đã cũ trên bề mặt có chữ Pocketscale. Đối với số tiền 500.000đ thu giữ của Đỗ Văn C xác định có 300.000đ là tiền do C phạm tội mà có, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đã cũ, xác định không liên quan đến vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho Đỗ Văn C.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận, hứa từ nay sẽ không vi phạm nữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, thời gian, địa điểm, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 20/12/2017, tại nhà nghỉ Xuân Trường thuộc địa phận thôn Đình Tàn, xã Yên Bằng, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định bắt quả tang Đỗ Văn C có hành vi bán trái phép 0,207 gam Methamphetamine cho Phạm Thị D với giá 300.000đ, đồng thời tàng trữ trái phép 1,222 gam heroine; 26,666 gam Ketamine và 3,217 gam ma túy có thành phần MDMA và Methamphetamine mục đích để bán cho các đối tượng nghiện ma túy.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội; hủy hoại nhân cách con người, là nguyên nhân lây truyền nhiều căn bệnh nguy hiểm; do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố là đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm tự do, đang phải nuôi hai con nhỏ nên không cần thiết phải áp dụng.

[7] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định, 01 hộp sắt có chữ KONAMI kích thước (10x5x4)cm, 01 hộp sắt màu nâu có dòng chữ MiNi kích thước (8x10x1) cm và 01 cân điện tử màu đen đã cũ trên bề mặt có chữ Pocketscale. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000đ do bị cáo phạm tội mà có. Đối với số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đã cũ, xác định không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điểm o Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 21/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy hoàn lại sau giám định gồm: Mẫu ký hiệu N là 0,170 gam; Mẫu ký hiệu K trong đó (K: 07 gói là 20,390 gam; K: 02 gói là 11,821 gam); Mẫu ký hiệu K1 là 1,370 gam; Mẫu ký hiệu K2 là 1,760 gam; Mẫu ký hiệu K3 là 5,942 gam; 01 hộp sắt có chữ KONAMI kích thước (10x5x4)cm; 01 hộp sắt màu nâu có dòng chữ MiNi kích thước (8x10x1) cm và 01 cân điện tử màu đen đã cũ trên bề mặt có chữ Pocketscale. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 300.000đ do bị cáo phạm tội mà có. Trả lại cho bị cáo 200.000đ; 01 điện thoại di động Iphone 5S màu vàng đã cũ; 01 điện thoại di động Nokia màu trắng đã cũ (theo biên bản về việc giao vật chứng, tài sản ngày 29/3/2018 giữa Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).

3. Bị cáo Đỗ Văn C phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh + huyện;
- Công an huyện;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND phường Đ, TP B;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

(đã ký)

Vũ Tiến Mãn

|